

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 04-09-2019.

V/v: “Tranh chấp về thay đổi người
Trực tiếp nuôi con sau ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 09 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án thụ lý số 440/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 06 năm 2019 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 08 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Lương C**; sinh năm: 1983; địa chỉ: 37, khu B, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đ. “Có mặt”

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H**; sinh năm: 1987; địa chỉ: 120, tổ 3, ấp 3, xã B, huyện L, tỉnh Đ. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 06 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn-anh Nguyễn Lương C trình bày:*

Anh và chị Nguyễn Thị Thu H là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo bản án số 133/2014/HNGĐ-ST ngày 30/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Giữa anh và chị H có hai con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/01/2011 và cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 05/05/2013. Theo bản án số

133/2014/HNGĐ-ST ngày 30/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành thì sau khi ly hôn, anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N còn chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo T. Tuy nhiên, từ khi ly hôn đến nay, chị H không có nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo T mà anh là người trực tiếp nuôi dưỡng. Trong thời gian từ khi ly hôn đến nay, chị H không đến thăm nom và nuôi dưỡng cháu.

Nay, anh yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng đối với cháu Nguyễn Bảo T, anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo T và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

** Theo bản tự khai đề ngày 30 tháng 07 năm 2019, bị đơn-chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Lương C là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo bản án số 133/2014/HNGĐ-ST ngày 30/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành. Theo bản án nêu trên thì sau khi ly hôn, anh C sẽ trực tiếp trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N còn chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo T. Không ai phải cấp dưỡng cho ai.

Tuy nhiên, từ sau khi ly hôn đến nay, cháu Bảo N và cháu Bảo T ở với anh C chứ không ở với chị.

Nay anh C khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Bảo T. Theo đó, anh C yêu cầu chị phải giao cháu Bảo T cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng thì chị đồng ý. Chị sẽ giao cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 05/05/2013 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng và chị sẽ không cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay, cháu Bảo T đang sống cùng với anh C cũng rất tốt, cháu được học tập và phát triển tốt nên chị muốn cháu sống với anh C để cháu có điều kiện phát triển tốt và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu T.

** Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:*

Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, việc thu thập chứng cứ thực hiện đúng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng trình tự theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn-anh Nguyễn Lương C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn-chị Nguyễn Thị Thu H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập nhưng chị có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H.

[2] Về nội dung vụ án:

Anh Nguyễn Lương C và chị Nguyễn Thị Thu H đã ly hôn theo bản án số 133/2014/HNGĐ-ST ngày 30/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành. Theo bản án nêu trên thì sau khi ly hôn, anh C sẽ trực tiếp trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/01/2011 còn chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 05/05/2013. Không ai phải cấp dưỡng cho ai.

Tuy nhiên về thực tế, từ khi ly hôn đến nay, anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/01/2011 và cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 05/05/2013. Do đó, anh Nguyễn Lương C yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo T, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn-chị Nguyễn Thị Thu H cũng đồng ý giao cháu Nguyễn Bảo T cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng và chị H không cấp dưỡng nuôi con.

Qua xác minh tại Công an xã Bình An thì cháu T hiện đang sống cùng với anh C và được anh C chăm sóc tốt. Bị đơn-chị H cũng thừa nhận, hiện nay, cháu Bảo T đang sống cùng với anh C rất tốt, cháu được học tập và phát triển tốt nên chị muốn cháu sống với anh C để cháu có điều kiện phát triển tốt và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu T.

Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn-anh Nguyễn Lương C, giao cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 05/05/2013 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn-anh Nguyễn Lương C được chấp nhận nên bị đơn-chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của của nguyên đơn- anh Nguyễn Lương C đối với bị đơn- chị Nguyễn Thị Thu H.

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Nguyễn Bảo T, sinh ngày 05/05/2013. Giao cháu Nguyễn Bảo T cho anh Nguyễn Lương C được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Lương C không yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Nguyễn lương C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005126 ngày 17/06/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Ba – Lê Thị Ánh Sáng

Đào Ngọc Nam

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Ngọc Nam